TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HSST.
Ngày 29 tháng 5 năm 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Mạnh Trường

Ông Nguyễn Đình Thanh

Thư ký phiên toà: Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/TLST- HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo**:**

Lương Đình A, sinh năm 1983 tại Nam Định; Nơi cư trú: 14/53 đường Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo thiên chúa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Lương Đình Đ (đã chết); Con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1947; Gia đình có 7 anh chị em, bị cáo là thứ 6; Vợ, con: Chưa có;

Nhân thân:

+ Ngày 02/02/2013 sử dụng trái phép chất ma túy Công an phường Vị Hoàng thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt Cảnh cáo theo Quyết định số 36 ngày 02/02/2013.

+ Ngày 30/11/2013 sử dụng trái phép chất ma túy: Đội Công an phụ trách xã Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt Cảnh cáo theo Quyết định số 16 ngày 30/11/2013.

Tiền án:

+ Ngày 16/01/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội "Buôn bán hàng cấm".

+ Ngày 14/6/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 21 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2010; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định (có mặt).

Những người làm chứng:

- Anh Trần Duy H, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Số 22/194 T, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Đình A trú tại 14/53 đường Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định là đối tượng nghiện ma túy Methamphetamine (ma túy đá). Khoảng 18 giờ ngày 04/3/2020 A một mình đi bộ từ nhà ra khu vực đền Cô Bơ thuộc địa phận xã Nam Phong, thành phố Nam Định tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến đường dong ven sông Đào thuộc tổ 1, khu Đò Quan, xã Nam Phong, A gặp một người đán ông khoảng 30 tuổi đang đứng một mình trên đường, nghi người này có bán ma túy, A đi lại gần và nói:" Có đá không để em", ý A hỏi mua ma túy đá. Người đàn ông hiểu ý A hỏi lại: "Mày lấy bao nhiêu" A nói: "Để em triệu rưỡi, tý rủ bạn bè đi chơi luôn", người đàn ông nói:"OK". A lấy số tiền 1.500.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này nhận tiền rồi đưa lại cho A 01 gói giấy nhỏ, A mở ra kiểm tra bên trong có 01 túi ni lon trong đựng ma túy đá. A bỏ gói ma túy vào túi quần rồi đi bộ lên chân cầu Đò Quan gọi xe taxi đi xuống thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy để rủ bạn bè cùng sử dụng ma túy. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực đường QL21B, thuộc TDP Đình Cựu, thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, A yêu cầu lái xe taxi dừng lại trước quán cơm "Cường Dung" để A ăn cơm. Khi A đi đến trước cửa quán thì bị tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- A tự giác giao nộp 01 gói giấy mầu trắng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước 7x4cm đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu A.

- 01 chiếc điện thoại Nokia cũ, 01 điện thoại OPPO màu đỏ đen đã cũ màn hình bị rạn nứt và 2.000.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của A thu giữ 02 cân điện tử đều có vỏ màu nâu đã cũ có cùng kích thước 5 x 7cm.

Bản kết luận giám định số: 269/GĐKTHS ngày 06/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi ni lông màu trắng kích thước túi khoảng 7 x 4cm được niêm phong ký hiệu A là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng: 4,937 gam.

Tại cơ quan điều tra Lương Đình A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS-KSĐT ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Lương Đình A về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét nêu trên, bị cáo ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lương Đình A phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Lương Đình A mức án từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy Methamphetamine đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định và 02 cân điện tử thu giữ của A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trực Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 04/3/2020 Lương Đình A có hành vi tàng trữ trái phép 4,937 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng bị Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Hành vi tàng trữ 4,937 gam ma túy Methamphetamine của bị cáo Lương Đình A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", do A chưa được xóa án tích đối với 02 tiền án nên A phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; HĐXX nhận thấy: Bị cáo Lương Đình A đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc Nhà nước nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Về hình phạt xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo. Nhưng cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo vì bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn lăn hối cải, bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy Methamphetamine đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định và 02 cân điện tử đã hết giá trị sử dụng thu giữ của A.

- Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia cũ, 01 điện thoại OPPO màu đỏ đen đã cũ màn hình bị rạn nứt và 2.000.000 đồng thu giữ khi A bị bắt là tài sản của A không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh đã trả lại cho bà Nguyễn Thị N (mẹ đẻ của A) quản lý theo đề nghị của A là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

[8] Đối với người đàn ông không quen biết mà A khai đã bán ma túy cho A tại khu vực đường dong ven sông Đào, CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh đã xác minh nhưng không xác định được đối tượng để xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lương Đình A** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Lương Đình A **05 (năm)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05 tháng 3 năm 2020.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy Methamphetamine đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định đựng trong bì thư số: 269/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và 02 cân điện tử vỏ màu nâu thu giữ của A (vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 33/THA ngày

05 tháng 5 năm 2020 giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh với của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lương Đình A phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo Lương Đình A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng